

Số: 76/KH-SNNMT

Cà Mau, ngày 13 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH Sản xuất vụ lúa Hè Thu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Thông báo số 186/TB-SNNMT ngày 13/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn lịch thời vụ xuống giống và cơ cấu giống lúa vụ Hè Thu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch sản xuất vụ lúa Hè Thu năm 2026 như sau:

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp tốt của các ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh với chính quyền địa phương trong hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức sản xuất.

- Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Cà Mau, năm 2026 thời điểm mưa chuyển mùa từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5, thời kỳ bắt đầu mùa mưa giữa tháng 5, diễn biến mùa khá thuận lợi do đó thời điểm xuống giống không thay đổi nhiều so với các năm trước.

- Công tác thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh, thường xuyên cập nhật thông tin về thời tiết, giá cả thị trường, tiến bộ kỹ thuật đã giúp các địa phương và người dân nắm bắt chủ động trong sản xuất, ứng phó thời tiết bất lợi.

2. Khó khăn:

- Do xung đột ở nhiều khu vực trên thế giới, đặc biệt là Trung Đông - nơi cung cấp nhiên liệu lớn nhất Thế giới, làm cho nguồn cung hạn chế dẫn đến giá nhiên liệu tăng cao, kéo theo giá vật tư đầu vào, các dịch vụ hỗ trợ sản xuất cũng tăng, dẫn đến làm gia tăng chi phí sản xuất.

- Vụ Hè Thu sản xuất nằm trong mùa mưa, thời gian thu hoạch vụ lúa kéo dài hơn một tháng, khả năng một số ít diện tích sẽ thu hoạch ngay thời điểm mưa, ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, nhất là trên các giống lúa ST24, ST25.

- Một bộ phận nông dân còn tập quán gieo sạ dày (130-150 kg/ha), sử dụng giống lúa sàng lọc, sử dụng lượng phân bón và thuốc BVTV ở mức cao hơn khuyến cáo, dẫn đến tăng chi phí sản xuất.

- Số lượng Hợp tác xã, Tổ hợp tác hình thành trên các vùng sản xuất chưa nhiều, gây khó khăn cho công tác chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất. Việc thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị quy mô còn nhỏ, chưa bền vững.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ LÚA HÈ THU 2026

1. Chỉ tiêu sản xuất

- Tổng diện tích xuống giống Hè Thu 93.522 ha, trong đó:

+ Khu vực Bắc Cà Mau: Tổng diện tích 58.898 ha, tập trung: Phường Giá Rai 294 ha, phường Bạc Liêu 419 ha, phường Láng Tròn 7.403 ha; xã Hồng Dân 3.909 ha, xã Ninh Quới 5.330 ha, xã Hòa Bình 3.442 ha, xã Vĩnh Mỹ 9.774 ha, xã Phước Long 5.142 ha, xã Vĩnh Phước 2.299 ha, xã Vĩnh Thanh 6.295 ha, xã Vĩnh Lợi 4.204 ha, xã Hưng Hội 3.009 ha và xã Châu Thới 7.378 ha.

+ Khu vực phía Nam Cà Mau: Tổng diện tích 34.624 ha, tập trung: Phường An Xuyên 1.020 ha, phường Lý Văn Lâm 1.125 ha, phường Tân Thành 275 ha; xã Tân Lộc 530 ha, xã Khánh An 80 ha, xã Khánh Lâm 2.640 ha, xã Khánh Bình 6.130 ha, xã Trần Văn Thời 4.768 ha, xã Đá Bạc 9.482 ha và xã Khánh Hưng 8.574 ha.

- Năng suất bình quân dự kiến 5,65 tấn/ha.

- Sản lượng ước khoảng 528.440 tấn.

2. Nhu cầu vật tư

- Nhu cầu lượng lúa giống khoảng 11.200 tấn.

- Nhu cầu phân bón các loại khoảng 23.000 tấn, lượng thuốc BVTV các loại khoảng 330 tấn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo và tổ chức sản xuất:

- Phối hợp với các địa phương triển khai lịch thời vụ và kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2026; xây dựng lịch thời vụ cụ thể cho từng địa phương.

- Cũng cố ban chỉ đạo sản xuất cấp xã, tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ địa phương tổ chức sản xuất theo chỉ đạo chung của Sở Nông nghiệp và Môi trường; tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc trong sản xuất.

- Chuẩn bị đầy đủ kịp thời máy móc, lúa giống, phân bón, thuốc BVTV phục vụ sản xuất và bố trí đủ các phương tiện thu hoạch cuối vụ.

2. Thông tin, tuyên truyền:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa trung canh tác vụ Hè Thu; diễn biến thời tiết, hướng dẫn phòng trừ sinh vật gây hại, biện pháp khắc phục thiên tai...

- Tập trung tuyên truyền Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 29/3/2026. Tuyên truyền ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất, sản xuất lúa theo 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, chuyển đổi phân bón hữu cơ, sử dụng vật tư tiết kiệm

hiệu quả để giảm chi phí, đặc biệt trong bối cảnh giá nhiên liệu, vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật ở mức cao.

3. Kỹ thuật canh tác lúa Hè Thu:

- **Làm đất:** Tập trung chỉ đạo khâu cải tạo đất trước khi xuống giống, làm đất kỹ, chú ý công tác san bằng mặt ruộng, chủ động khâu quản lý nước, vệ sinh đồng ruộng, xử lý rơm rạ còn lại trên đồng bằng các chế phẩm có chứa *Trichoderma*, *Bacillus*, ... nhằm hạn chế hiện tượng ngộ độc hữu cơ đầu vụ.

- **Thời vụ và cơ cấu giống lúa gieo sạ:** Hướng dẫn các địa phương tuân thủ theo Thông báo số 186/TB-SNNMT ngày 13/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất vụ Hè Thu 2026. Linh hoạt điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng khi diễn biến thời tiết không thuận lợi như dự kiến.

- **Kỹ thuật canh tác:** Áp dụng quy trình sản xuất lúa 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, sản xuất lúa chất lượng cao giảm phát thải, sản xuất lúa an toàn, ứng dụng IPM/IPHM trong sản xuất, chuyển đổi phân bón hữu cơ,..., trong đó cần lưu ý các biện pháp:

+ Gieo sạ: Gieo sạ với mật độ hợp lý theo khuyến cáo (*sạ hàng từ 80 - 100 kg/ha, sạ lan từ 100 - 120 kg/ha, đối với mô hình sản xuất lúa chất lượng cao giảm phát thải sạ 70 - 80 kg/ha*), không nên gieo sạ dày cây lúa dễ bị sâu bệnh tấn công và đổ ngã (*lưu ý cần làm đất kỹ, trang bằng mặt ruộng và chủ động khâu quản lý nước để việc giảm lượng giống gieo sạ được thuận lợi theo khuyến cáo*).

+ Sử dụng phân bón: Sử dụng phân bón tiết kiệm và hiệu quả. Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, phân bón hữu cơ vi sinh, phân bón hữu cơ sinh học... thay thế phân vô cơ theo tỷ lệ phù hợp nhằm giảm chi phí sản xuất, mạnh dạn chuyển đổi 30 - 50% phân hóa học sang phân bón hữu cơ để nâng cao chất lượng lúa gạo và giảm chi phí sản xuất. Áp dụng bón phân cân đối, hợp lý: Cân đối Đạm - Lân - Kali theo nhu cầu cây lúa, chú ý tăng cường bổ sung phân trung, vi lượng có chứa Canxi, Silic, Kẽm, ... giúp cây lúa cứng cáp, hạn chế đổ ngã. Không lạm dụng các loại phân bón lá nhất là vào giai đoạn gần thu hoạch làm ảnh hưởng đến chất lượng lúa gạo.

+ Sử dụng thuốc BVTV: Sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả theo nguyên tắc 4 đúng; chọn lọc sử dụng các loại thuốc có độc tính thấp (*thuốc nhóm độc III, IV*), có thời gian cách ly ngắn, tăng cường sử dụng nhóm thuốc vi sinh, sinh học hạn chế phun thuốc trừ sâu sớm trong 40 ngày đầu sau khi sạ, ngưng phun thuốc trừ sâu, bệnh trước khi thu hoạch 15 - 20 ngày (*tuân thủ thời gian cách ly*) nhằm tránh tồn dư thuốc BVTV trong lúa gạo, đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

+ Bảo vệ môi trường trong sản xuất thông qua tuyên truyền vận động nông dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường đất đai, nguồn nước, không khí; phát động phong trào thu gom vỏ chai, bao gói thuốc BVTV sau khi sử dụng về bể chứa, tổ chức thu gom phụ phẩm rơm rạ trên ruộng để làm nấm, phân bón hữu cơ, ... không đốt đồng gây ô nhiễm môi trường, tăng phát thải khí nhà kính.

4. Phòng chống thiên tai, sinh vật gây hại bảo vệ sản xuất:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn nhất là diễn biến mưa, nắng hạn linh hoạt điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng ở các địa phương.

- Chủ động các biện pháp công trình và phi công trình ứng phó phòng chống ngập úng, hạn hán. Ban hành hướng dẫn kịp thời công tác phòng tránh, khắc phục thiên tai do nắng hạn, ngập úng nếu có xảy ra.

- Phân công cán bộ kỹ thuật thăm đồng định kỳ, điều tra, dự tính, dự báo sinh vật gây hại; thông báo hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời đến các địa phương. Tuyên truyền hướng dẫn nông dân thường xuyên thăm đồng, phát hiện và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, hạn chế thiệt hại xảy ra ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng lúa.

5. Liên kết sản xuất và tiêu thụ:

- Tiếp tục mời gọi các doanh nghiệp, công ty, thương lái trong ngoài tỉnh kết nối với các HTX, THT để tăng cường liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa Hè Thu.

- Cùng cố nâng cao năng lực của các HTX, THT trong việc tổ chức sản xuất, xây dựng các vùng nguyên liệu lúa hàng hóa tập trung lúa chất lượng cao, lúa thơm đặc sản có quy mô lớn theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, theo hợp đồng liên kết.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho người kinh doanh vật tư nông nghiệp, người sản xuất nắm hiểu rõ và tuân thủ quy định pháp luật.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp (*lúa giống, phân bón thuốc BVTV*). Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư không đảm bảo chất lượng (*hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai Kế hoạch Sản xuất vụ lúa Hè Thu năm 2026 đến các địa phương, đồng thời chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được phân công như sau:

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Theo dõi chặt chẽ tình hình sản xuất, tham mưu kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo sản xuất, phân công cán bộ thăm đồng thường xuyên, điều tra phát hiện dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh, hướng dẫn biện pháp phòng trừ kịp thời bảo vệ tốt trà lúa Hè Thu.

2. Trung tâm Khuyến nông: Rà soát nhu cầu lúa giống của các địa phương, phối hợp với các cơ sở kinh doanh lúa giống trong và ngoài tỉnh chuẩn bị đầy đủ lượng giống đạt tiêu chuẩn, chất lượng phục vụ cho sản xuất; Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, khuyến cáo nông dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác lúa Hè Thu, đẩy mạnh công tác tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, nhân rộng

các mô hình có hiệu quả, phân công cán bộ kỹ thuật sản xuất bám sát đồng ruộng hướng dẫn nông dân xuống giống.

3. Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn: Tiếp tục củng cố, hỗ trợ các HTX, THT tổ chức tốt khâu liên kết sản xuất ở địa phương, kết nối các HTX, THT với các doanh nghiệp, công ty, thương lái tổ chức tiêu thụ lúa cho nông dân.

4. Chi cục Thủy lợi, Trung tâm Quản lý Khai thác công trình thủy lợi: Quản lý vận hành hệ thống công đập, cải tạo nâng cấp hệ thống kinh mương tiêu úng, xở phèn, điều tiết nước đảm bảo phục vụ sản xuất. Cung cấp thông tin cảnh báo về khí tượng thủy văn, thiên tai, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó khắc phục thiên tai ngập úng, hạn hán bảo vệ sản xuất.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường: Phối hợp với đơn vị chuyên môn cấp tỉnh triển khai kế hoạch sản xuất, xây dựng lịch thời vụ cụ thể cho từng địa phương. Tập trung hướng dẫn nông dân đẩy mạnh công tác làm đất, chuẩn bị vật tư đầu vào (*lúa giống, phân bón, thuốc BVTV*), đôn đốc, nhắc nhở nông dân xuống giống tập trung theo hướng dẫn lịch thời vụ khuyến cáo. Đẩy mạnh triển khai xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao và giảm phát thải trong vụ Hè Thu, phấn đấu đạt diện tích Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho năm 2026 tại Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 29/3/2026.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ lúa Hè Thu năm 2026, đề nghị các địa phương, các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ vào Kế hoạch cụ thể hóa những nội dung có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức sản xuất vụ lúa Hè Thu đạt kết quả, đồng thời báo cáo tiến độ sản xuất lúa Hè Thu về Sở Nông nghiệp và Môi trường thông qua Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ông Lê Văn Sứ - PCT UBND tỉnh (b/c);
- Cục Trồng trọt và BVTV (b/c);
- TT Trồng trọt và BVTV phía Nam (p/h);
- Ban Giám đốc Sở (ch/đ);
- Phòng KH-TC Sở;
- Các Trung tâm: KN, QL và KT CTTL;
- Các Chi cục: TTBVTV, KTHT-PTNT, TL;
- Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ tỉnh (p/h);
- Báo – Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh (*tuyên truyền*);
- UBND các xã, phường có sản xuất lúa Hè Thu (p/h t/h);
- Lưu: VT, TTBVTV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bình Thuận

Phụ lục: Nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch sản xuất lúa vụ Hè Thu năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 76/KH-SNNMT ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/yêu cầu đạt được
1	Chỉ đạo và tổ chức sản xuất:				
-	Triển khai Thông báo hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa vụ Hè Thu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV)	UBND xã/phường; các tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 4/2026	Thông báo số 186/TB-SNNMT ngày 13/4/2026)
-	Triển khai Kế hoạch sản xuất vụ lúa Hè Thu	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV)	UBND xã/phường; các tổ chức, đơn vị có liên quan		Kế hoạch số 76/KH-SNNMT ngày 13/4/2026
-	Chuẩn bị giống lúa, vật tư, máy móc phục vụ sản xuất	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV; Trung tâm Khuyến nông; Chi cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	UBND xã/phường; các tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 4/2026	Đảm bảo vật tư cung ứng cho sản xuất lúa trên địa bàn
2	Thông tin, tuyên truyền: Tuyên truyền lịch thời vụ, kỹ thuật; cập nhật thời tiết, thị trường; tổ chức các lớp tập huấn, Hội nghị, Hội thảo; triển khai thực hiện các mô hình.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV; Trung tâm Khuyến nông; Chi cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	Báo và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh; Trung tâm Khuyến nông; UBND xã/phường; các tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 4-9/2026	Bản tin thời tiết nông vụ (3 kỳ/tháng); ít nhất 10 lớp tập huấn tuyên truyền; ít nhất 01 phóng sự trên sóng Báo - Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Cà Mau
3	Chuyên giao tiến bộ kỹ thuật: Tập huấn, đào tạo chuyên giao tiến bộ kỹ thuật và nâng cao năng lực cho các đối tượng trong các chương trình, dự án, kế hoạch.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV; Trung tâm Khuyến nông; Chi cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	UBND xã/phường; các tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 4 - 9/2026	Báo cáo kết quả sản xuất vụ Hè Thu; xây dựng ít nhất 01 mô hình điểm sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp; ít nhất 01 mô hình điểm canh tác lúa ứng dụng công nghệ sinh học

					làm cơ sở lan tỏa trong cộng đồng,...
4	Phòng chống thiên tai, sâu bệnh: Theo dõi thời tiết, điều chỉnh thời vụ (nếu có); Chủ động chống hạn, ngập; Dự báo, phòng trừ sâu bệnh; Hướng dẫn nông dân thăm đồng,...	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV; Chi cục Thủy Lợi)	UBND xã/phường; Trung tâm Khuyến nông và các tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 4 - 9/2026	Báo cáo kết quả sản xuất vụ Hè Thu.
5	Liên kết sản xuất và tiêu thụ: - Kết nối HTX, THT với Doanh nghiệp để liên kết sản xuất và bao tiêu lúa vụ Hè Thu. - Củng cố, nâng cao năng lực HTX/THT phục vụ tổ chức sản xuất	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	Chi cục Trồng trọt và BVTV; UBND xã/phường; các tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 4 - 9/2026	Hội thảo, hợp đồng liên kết, tỷ lệ diện tích lúa tham gia liên kết
6	Thanh tra, kiểm tra: Kiểm tra vật tư nông nghiệp; kiểm tra tình hình sản xuất thực tế (bao gồm kiểm tra đánh giá các mô hình/dự án sản xuất); giám sát sử dụng thuốc BVTV; xử lý vi phạm hàng giả, kém chất lượng; tổng kết đánh giá các mô hình thực hiện trong vụ Hè Thu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV)	Thanh tra tỉnh, Trung tâm Khuyến nông; Chi cục KTHT và PTNT, Chi cục Thủy lợi; UBND các xã, phường; các tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 4 - 9/2026	Kế hoạch, báo cáo kết quả nghiệm thu phương án, biên bản kiểm tra,...